

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP
XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG DƯƠNG**

Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : Giấy CN ĐKKD số **0310103090** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 06 năm 2010
- Vốn điều lệ : 570.398.860.000 đồng (Năm trăm bảy mươi tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).
- Vốn thực góp của chủ sở hữu : 570.398.860.000 đồng (Năm trăm bảy mươi tỷ ba trăm chín mươi tám triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ : 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại : **028. 3810 7899**
- Số fax : **028. 3810 7218**
- Website : www.dongduongcorp.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có) : DDG
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tiền thân là Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Giáo dục Đông Thành được thành lập ngày 25 tháng 06 năm 2010.

Ngày 09/05/2011, Công ty đổi tên thành Công ty TNHH Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương đồng thời chuyển trụ sở Công ty về địa chỉ 467 Hoàng Văn Thụ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4.

Ngày 05/09/2015, để tăng nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 80 tỷ đồng theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 18. Tại thời điểm này, trụ sở chính của Công ty đã chuyển về số 04 Đồng Nai, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Ngày 14/06/2016, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH sang công ty cổ phần theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 19 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, trụ sở chính đặt tại số 04 Đồng Nai, Phường 02, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Tháng 09/2016, với nhu cầu đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 21 với vốn điều lệ là 120 tỷ đồng.

Ngày 15/12/2017, Công ty thay đổi trụ sở chính về địa chỉ số 162B Điện Biên Phủ, phường 6, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh với vốn điều lệ 120 tỷ đồng, theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0310103090 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 24.

Ngày 12/01/2017, Công ty đã nhận được công văn chấp thuận đăng ký công ty đại chúng của ủy ban chứng khoán Nhà nước, theo Công văn số 249/UBCK-GSDC.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, Công ty đã nhận được Quyết định số: 719/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết trên sàn HNX đối với cổ phiếu DDG của Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương.

Ngày 28/07/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức 21% và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược tăng vốn lên 285.199.430.000 đồng.

Ngày 18/11/2021, Công ty đã hoàn thành việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư hiện hữu tỷ lệ 1:1, tăng vốn điều lệ lên 570.398.860.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở).	3520
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sử dụng ga lạnh R22) và không hoạt động tại trụ sở).	3530
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn khí đốt và sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG); Bán buôn mùn cưa, tro trấu, bã mía.	4661
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác. Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, buôn bán thiết bị chiếu sáng, thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, buôn bán động cơ, Tuabin.	4659
6	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm và không hoạt động tại trụ sở).	2513
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia.	1103

	Chi tiết: sấy bã hèm bia.	
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn khí CO2	4669
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khí CO2	3290
10	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (không hoạt động tại trụ sở)	2812

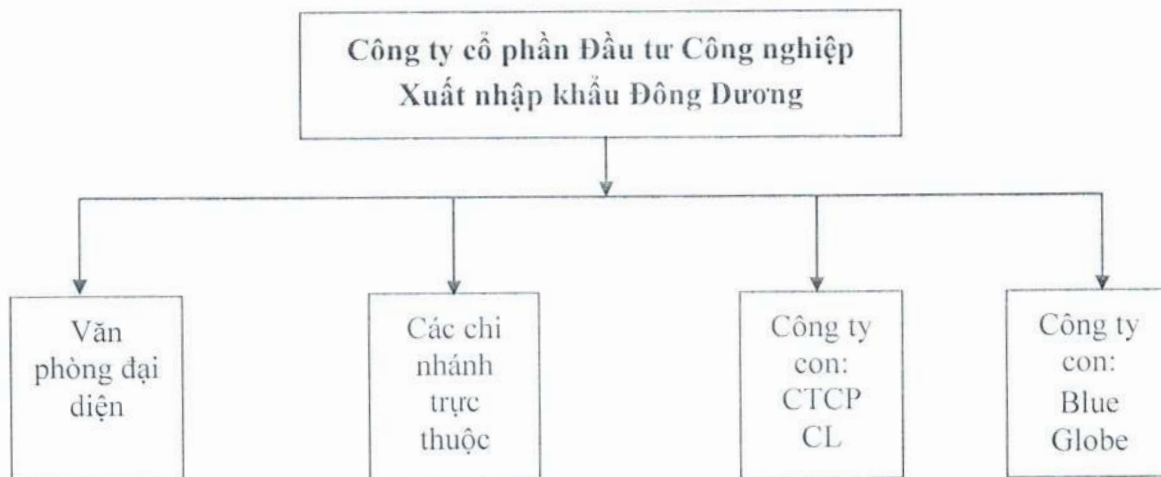
b. Địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động chủ yếu tại các tỉnh miền Nam và Đông Nam Bộ như: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Tiền Giang, Cần Thơ, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức:



• **Trụ sở chính theo Giấy ĐKKD:**

Địa chỉ: 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028 38107899 Fax: 028 38107218

• **Văn phòng đại diện:**

Địa chỉ: 308 Cộng Hòa, phường 13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

• **Chi nhánh Bình Dương:**

Địa chỉ: Lô E, đường số 8, KCN Sóng thần 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

• **Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu:**

Địa chỉ: Mỹ Xuân, Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

• **Chi nhánh Tiền Giang:**

Địa chỉ: KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.

• **Chi nhánh Cần Thơ:**

Địa chỉ: Lô 2.9A6 đường số 6, KCN Trà Nóc 2, Phước Thới, Ô Môn, Tp. Cần Thơ, Việt Nam.

• **Chi nhánh Long An:**

Địa chỉ: Ấp Hòa Tây II, xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

• **Công ty con:**

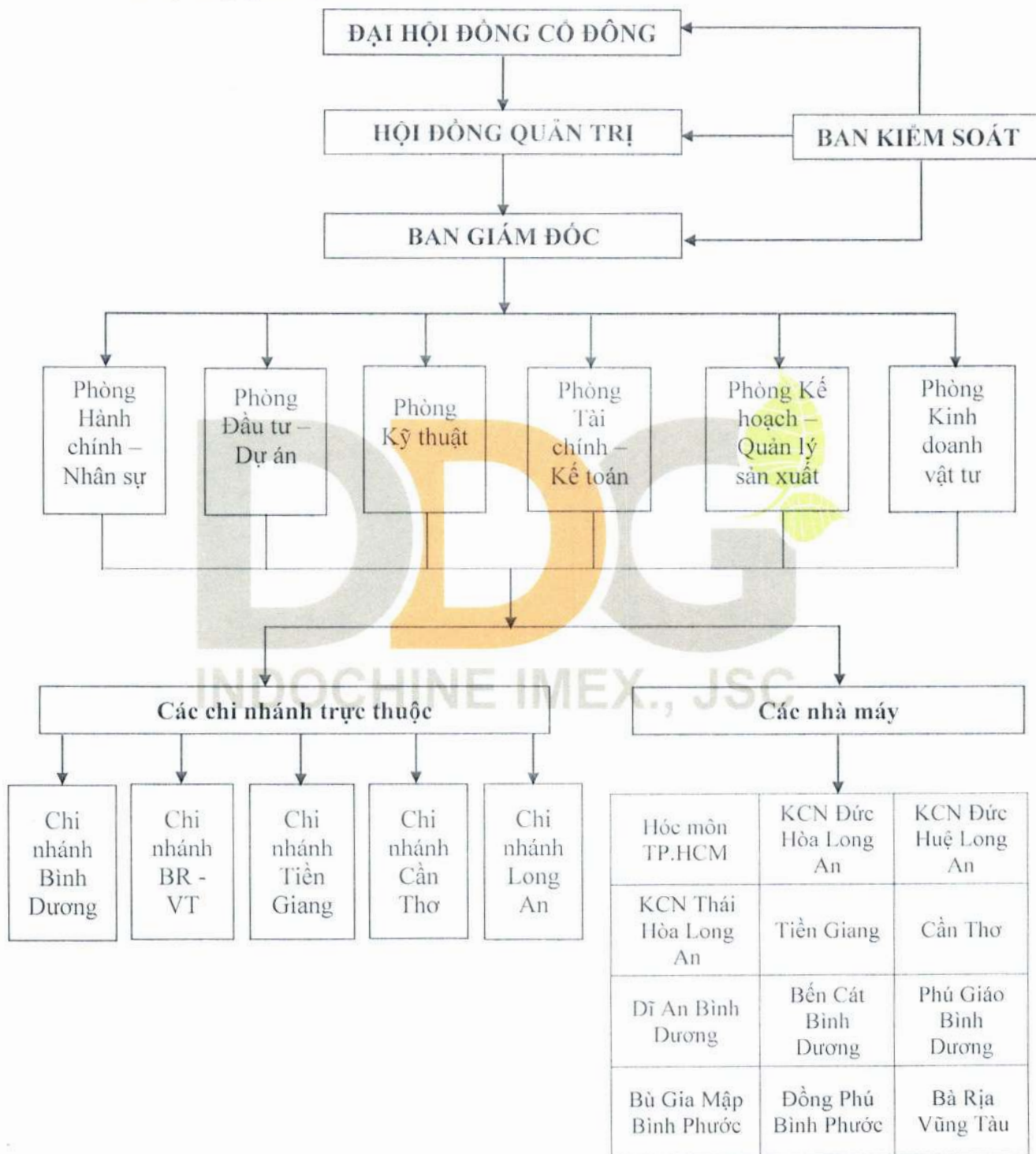
- CÔNG TY TNHH BLUE GLOBE

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Hòa Tây, xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- CÔNG TY CỔ PHẦN CL

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2.9A6, đường số 06, khu công nghiệp Trà Nóc II, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

Sơ đồ bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

+ CÔNG TY TNHH BLUE GLOBE

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Hòa Tây, xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

+ CÔNG TY CỔ PHẦN CL

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 2.9A6, đường số 06, KCN Trà Nóc II, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, cho ra đời những sản phẩm đúng tiêu chuẩn đảm bảo môi trường xanh, sạch của cộng đồng;
- Cung cấp sản phẩm công nghệ, tự động hóa hoàn toàn, vận hành đơn giản, gọn đẹp, tiết kiệm năng lượng, có tính cạnh tranh cao nhằm đáp ứng mọi yêu cầu, giảm thiểu tối đa chi phí cho khách hàng;
- Tạo giá trị gia tăng cho Công ty và đem lại lợi ích kinh tế và tinh thần cho mỗi thành viên, nhân viên của công ty, cho khách hàng và đem lại các lợi ích cho xã hội.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển hơn nữa thị trường khu vực phía Nam và kế hoạch mở rộng thị trường sang các tỉnh phía Bắc và Trung Bộ;
- Duy trì hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; thực hiện tối ưu hóa doanh thu, đa dạng hóa các dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng cường tập trung nguồn năng lực phát triển các dự án lớn, dự án trọng điểm;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn tích lũy từ hoạt động kinh doanh, phân tích đánh giá thời điểm cần thiết phát hành trái phiếu và tập trung quản lý ổn định dòng tiền, tính thanh khoản nhanh trong hoạt động kinh doanh để phục vụ đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh thông qua đầu tư nâng cấp đồng bộ các dự án;
- Tinh gọn bộ máy quản lý, nhằm giảm các chi phí không thuộc hoạt động sản xuất;
- Xây dựng hệ thống nhà cung ứng trung thành;
- Xây dựng mạng lưới khách hàng chất lượng.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Xây dựng và đào tạo đội ngũ nhân sự năng động, chuyên nghiệp có trình độ chuyên môn cao;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng;
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.
- Đẩy mạnh phát triển kinh doanh năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, ...

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế:

Năm 2021 Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn do đợt bùng phát dịch Covid-19 kéo dài từ tháng 4 và lây lan ra nhiều tỉnh thành phía Nam và các trung tâm kinh tế lớn – như TP. Hồ Chí Minh và thành phố Hồ Chí Minh – đã làm chệch quá trình phục hồi và để lại hậu quả

ng nghiêm trọng về con người và kinh tế. Với sự nỗ lực của Chính phủ và các cấp trong việc triển khai tiêm vắc-xin trên toàn quốc và điều chỉnh chính sách tài khóa ứng phó với khủng hoảng, nền kinh tế Việt Nam đã có sự phục hồi trong giai đoạn cuối năm 2021, GDP cả năm 2021 tăng trưởng 2,58%, đây được coi là mức tăng trưởng tích cực trong bối cảnh diễn biến dịch bệnh phức tạp.

Năm 2022, kinh tế Việt Nam vẫn còn phải đương đầu với những khó khăn, thách thức trong việc vừa phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch Covid-19 vừa duy trì lạm phát ở mức vừa phải.

b. Rủi ro luật pháp:

Các công ty trong ngành chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như định hướng phát triển ngành xây lắp, năng lượng tái tạo; khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế, về nguyên liệu đầu vào và quản lý môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật bao gồm luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết luật. Dựa trên môi trường kinh doanh thực tế, các văn bản Pháp luật sẽ liên tục được điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Điều đó sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

Rủi ro ngành

Lĩnh vực cung ứng hơi nhiệt là một lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, khi mà các hệ thống hơi nhiệt đều được xây dựng trên các trang thiết bị máy móc và phương thức hoạt động dựa theo công nghệ hiện đại, nên sẽ có ảnh hưởng do sự hỏng hóc máy móc. Tuy nhiên, công nghệ cung cấp hơi, nhiệt, điện cũng là một bí quyết và lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên sàn chứng khoán.

Rủi ro đến từ giá nguyên vật liệu đầu vào, dẫn đến ảnh hưởng giá thành cung cấp cho các hệ thống nhiệt – điện.

Rủi ro về cạnh tranh

Lĩnh vực đầu tư xây dựng các hệ thống cung cấp hơi nhiệt – điện là một trong những lĩnh vực “kén chọn” công ty hoạt động: với những đặc thù vốn lớn, công nghệ cao, quản lý chuyên nghiệp, đầu tư hệ thống máy móc luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp...Tuy nhiên, sự cạnh tranh trong lĩnh vực này không phải là không có. Do định hướng của Công ty là xây dựng hệ thống đồng phát: cung cấp hơi nhiệt – điện cho các đơn vị có uy tín, tiềm năng và qui mô lớn cho các cụm công nghiệp nên việc

cạnh tranh cũng chỉ giới hạn. Ngoài ra, hiện có nhiều công ty nhỏ cũng tham gia vào thị trường bán hơi nhiệt, một số công ty hoạt động trong mảng năng lượng sạch, năng lượng tái sinh khi thấy cơ hội cũng tham gia vào lĩnh vực cung cấp hơi nhiệt.

Hiện tại, Công ty xác định thị trường chính vẫn là các tỉnh phía Nam bao gồm Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố lân cận. Bên cạnh việc phải cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước, Công ty còn phải cạnh tranh với các doanh nghiệp nước ngoài. Khi mà các nguồn vốn nước ngoài FDI ngày càng tập trung vào lĩnh vực công nghệ chế tạo và năng lượng sạch, thì việc các doanh nghiệp nước ngoài sẽ thâm nhập vào thị trường đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp hơi nhiệt – điện là điều tất yếu. Họ thường là những công ty lớn với cả trình độ công nghệ cao, tiềm lực tài chính mạnh và nhân lực chất lượng cao. Điều này có thể sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh hơn trong lĩnh vực hoạt động của công ty.

d. Rủi ro khác:

Các rủi ro hồng học máy móc, gián đoạn trong khâu vận chuyển, gián đoạn trong khâu cung ứng đầu vào. Đây là rủi ro chủ quan mà Công ty có thể chủ động hơn trong việc hạn chế tối đa bằng một quy trình kiểm soát chất lượng sản xuất, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị, đa dạng hóa nguồn hàng và nguồn vận chuyển.

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, sóng thần, ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức và ảnh hưởng của dịch bệnh, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 của công ty vẫn ghi nhận tích cực. Trong năm HĐQT đã tiến hành điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với thực tế, kết quả kinh doanh năm 2021 theo số liệu BCTC hợp nhất như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	522.000.000.000	752.052.648.666	144.07%
Lợi nhuận trước thuế	45.000.000.000	50.409.893.591	112.02%
Lợi nhuận sau thuế	36.000.000.000	41.397.766.829	114.99%
Cổ tức	0%	-	-

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Trần Kim Sa	Tổng giám đốc	3.412.600	5,98%
Trần Kim Cương	Phó Tổng giám đốc	1.210.000	2,12%
Nguyễn Trung Quốc	Phó Tổng giám đốc	45.375	0,08%
Võ Anh Thịnh	Kế toán trưởng	96	0,00017%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ **Tổng giám đốc – Bà Trần Kim Sa**

Họ và tên : TRẦN KIM SA
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 01/04/1970
Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh
Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận. 8, Tp. Hồ Chí Minh.

Số CMND: 079170025988 Ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2003 – 2000	Công ty TNHH Đại Dương	Giám đốc
Từ năm 2001 – 2008	CTCP Hoa Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	Công ty TNHH Hưng Điền	Thành viên HĐQT
Từ tháng 06/2010 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 07/2016 – 11/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ 12/2017 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Số chữ chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

• Số chứng khoán cá nhân: 3.412.600 cổ phần, chiếm 5,98% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Cương	Em ruột	1.210.000	2,12%
2	Trần Ngọc Phụng	Em dâu	2.710.400	4,75%
3	Yang Tuấn An	Con ruột	2.400.000	4,21%
4	Yang Hỷ An	Con ruột	2.000.000	3,51%

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định Công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Trần Kim Cương**

Họ và tên : TRẦN KIM CƯƠNG

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 21/08/1976

Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 592 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh

Số CMND: 023021618 Ngày cấp: 03/10/2011 Nơi cấp: Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 – 2009	CTCP Hoa Nguyên	Trưởng phòng
Từ năm 2010 – 2012	Công ty Việt Nguyên	Giám đốc
Từ năm 2012 – 05/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Phó giám đốc
Từ tháng 06/2016 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 605.000 cổ phần, chiếm 2.1% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trần Kim Sa	Chị ruột	3.412.600	5,98%
2	Trần Ngọc Phụng	Vợ	2.710.400	4,75%

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Trung Quốc**

Họ và tên : NGUYỄN TRUNG QUỐC

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 22/07/1974

Nơi sinh : Đồng Nai

Quốc tịch : Việt Nam

Số CMND: 075074001833 Ngày cấp: 19/09/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 65/3D Khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1997 – 2000	Công ty Tapo Lũng Lô – thủy điện Hàm Thuận Đa-Mi	Giám sát kỹ thuật
Từ năm 2000 – 2004	Công ty TNHH Thang máy Sinh Tài	Phó giám đốc
Từ năm 2004 – 2010	Công ty TNHH Kỹ thuật môi trường PST	Trợ lý giám đốc
Từ năm 2010 – 2011	Công ty TNHH Hơi và Điện Tín Thành	Trưởng phòng kế hoạch
Từ năm 2011 – tháng 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Phó giám đốc
Từ tháng 06/2016 – 03/2020	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
Từ tháng 4/2020 - nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 45.375 cổ phần, chiếm 0,08% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ **Kế toán trưởng – Ông Võ Anh Thịnh**

Họ và tên : VÕ ANH THỊNH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 05/08/1981

Nơi sinh : TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện tại: Số 872/91 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, TPHCM

Số CMND: 051081000181 Ngày cấp: 29/06/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp; Thạc sĩ kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 09/2003 đến tháng 05/2011	Công ty CP Viễn thông VTC	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch kiêm nhiệm Phó phòng Kế toán
Từ tháng 07/2011 đến tháng 06/2012	Công ty CP Dịch vụ Hàng Ngày	Kế toán trưởng
Từ tháng 01/2013 đến tháng 07/2015	Công ty CP Dược phẩm OPV	Trưởng phòng kiểm soát nội bộ
Từ tháng 07/2015 đến tháng 05/2018	CTCP TNHH F.C	Kế toán trưởng
Từ tháng 06/2018 đến tháng 03/2019	Công ty CP tư vấn và đầu tư vốn BVT	Trưởng phòng phân tích đầu tư
Từ tháng 05/2019 đến tháng 08/2019	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Trưởng phòng tài chính
Từ tháng 08/2019 đến nay	Công ty CP Đầu tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 96 cổ phần, chiếm 0,00017% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

Lợi ích liên quan đối với công ty: không có

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2021, CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương không có sự thay đổi trong ban điều hành.

c. Chính sách đối với người lao động:

Số người lao động trong công ty

Tính đến 31/12/2021, Công ty có 102 người.

Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và các chính sách đãi ngộ người lao động.

Công ty thực hiện tuyển dụng lựa chọn những nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng, ... dựa trên năng lực, kinh nghiệm và cố nhân phẩm đạo đức tốt, phù hợp văn hóa phát triển của công ty

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp gây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có những hình thức xử lý kỷ luật phù hợp cho các cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư xây dựng cơ bản:

STT	Tên dự án	Năm 2020	Năm 2021
1	Hệ thống sậy hèm bia Heineken – KCN Mỹ Xuân A	1.639.650.000	144.323.358.405
2	Nhà máy điện rác BIWASE	56.078.256.741	138.280.968.331
3	Hệ thống khí CO2 – KCN Mỹ Xuân A	-	80.728.622.182
4	Các công trình khác	7.418.786.364	52.594.701.249
Tổng cộng		65.136.693.105	415.927.650.167

b) Các khoản đầu tư tài chính:

STT	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
1	Đầu tư ngắn hạn	28.300.000.000	26.250.000.000

STT	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2021
2	Đầu tư dài hạn	1.000.000.000	4.800.000.000
Tổng cộng		29.300.000.000	31.050.000.000

c) Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên Công ty	Năm 2020	Năm 2021
1	Công ty cổ phần CL	-	63.700.000.000
2	Công ty TNHH Blue Globe	-	14.504.000.000
Tổng cộng		-	78.204.000.000

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính tại BCTC hợp nhất công ty:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	731.488.656.120	1.553.292.931.011	112,34%
Doanh thu thuần	452.014.439.241	751.081.336.781	66,16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.989.598.268	48.381.647.985	202,58%
Lợi nhuận khác	2.880.518.043	2.028.245.606	-29,58%
Lợi nhuận trước thuế	18.870.116.311	50.409.893.591	167,14%
Lợi nhuận sau thuế	15.042.734.130	41.397.766.829	175,2%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,258	1,55
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,22	1,53
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	49,59	55,15
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	98,39	123

3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	81,08	77,22
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,66	0,657
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,33	5,51
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,72	7,77
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,20	3,62
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,54	6,44

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 57.039.886 cổ phiếu

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Loại cổ phiếu đang lưu hành : Cổ phiếu phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 28/02/2022.

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trần Kim Sa	592 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh	079170025988	3.412.600	5,98
2	Nguyễn Thanh Quang	22/9 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	025719411	3.630.000	6,36
Tổng cộng				7.042.600	12,34

(Nguồn: CTCP Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương)

Cơ cấu cổ đông trong và ngoài nước của công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước	57.024.365	570.243.650.000	99,973%
1	Tổ chức	1.319	13.190.000	0,0023%
2	Cá nhân	57.023.046	570.230.460.000	99,97%
II	Cổ đông nước ngoài	15.521	155.210.000	0,027%
1	Tổ chức	10.000	100.000.000	0,0175%
2	Cá nhân	5.521	55.210.000	0,0097%
	Tổng cộng	57.039.886	570.398.860.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2021, Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương thực hiện tăng vốn bằng hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:1, nâng vốn điều lệ từ 285.199.430.000 đồng lên 570.398.860.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh 2021/ Kế hoạch	Năm 2020	So sánh 2021/ 2020
1	Doanh thu	522.000.000.000	752.052.648.666	144,07%	454.031.292.335	165,64%
2	Lợi nhuận	45.000.000.000	50.409.893.591	112,02%	18.870.116.311	267,14%

3	LNST	36.000.000.000	41.397.766.829	114,99%	15.042.734.130	275,2%
4	Cổ tức	0%	-	-	-	-

(BCTC hợp nhất năm 2021 của CTCP Đầu tư công nghiệp xuất nhập khẩu Đông Dương)

Năm 2021, với ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nói riêng và nền kinh tế nói chung. Tuy nhiên với sự cố gắng nỗ lực của Chính phủ trong việc phòng chống bệnh dịch cũng như nỗ lực ban lãnh đạo công ty, năm 2021 công ty đã ghi nhận kết quả kinh doanh khả quan. Năm 2021, doanh thu Công ty tăng 65,64% so với năm 2020 và vượt kế hoạch 44,07%. Lợi nhuận sau thuế tăng 175,2% so với năm 2020 và vượt 14,99% so với kế hoạch kinh doanh đưa ra.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2021 là: 731.488.656.120 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2021 Tổng tài sản là: 1.553.292.931.011 đồng. Công ty không phát sinh khoản phải thu nào quá hạn trong năm.

Như vậy, tính cả năm 2021 thì hiệu quả sử dụng tài sản: ROA = 3,62%, hiệu suất sử dụng tài sản chưa cao do trong năm ảnh hưởng của giãn cách xã hội vì dịch bệnh Covid-19 nên một số dây chuyền nhà máy chưa chạy hết công suất.

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả của Công ty tính đến thời điểm cuối năm 2021 là 856.567.577.486 đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 419.247.592.364 đồng; nợ dài hạn là 437.319.985.122 đồng. Công ty đang thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ trả nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2021, Công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất của Công ty năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022
1. Doanh thu (VNĐ)	880.000.000.000
2. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	88.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	70.400.000.000

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2021, mặc dù ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các hoạt động của Công ty vẫn cố gắng vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định vừa đảm bảo đúng chủ trương giãn cách phòng chống dịch bệnh. Công ty duy trì sự liên kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc, giữa Tổng giám đốc với các phó Tổng giám đốc và các phòng ban, các văn phòng đại diện và cán bộ công nhân viên công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty:

Trong năm 2021, trong một năm có quá nhiều khó khăn từ nền kinh tế và tình hình xã hội, Ban Tổng giám đốc đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì sự tăng trưởng của công ty.

Ban Tổng giám đốc cũng luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý. Có những trao đổi và tiếp thu ý kiến đóng góp từ các bộ phận và cán bộ công nhân viên để có những điều chỉnh cần thiết trong hoạt động quản lý và vận hành Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị quyết tâm thực hiện các mục tiêu mới, giúp công ty tận dụng tối đa các nguồn lực, đem lại lợi ích tốt nhất cho các cổ đông, bao gồm:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã đề ra và đạt mức tăng trưởng cao;
- Hoàn thiện chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp nhân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.
- Có các hoạt động tham gia vào cải thiện môi trường cũng như đóng góp công ích cho xã hội.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	3.630.000	6,36%
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	3.412.600	5,98%
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	1.210.000	2,12%
4	Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	27.104	0,0475%
5	Lê Quang Chính	Thành viên HĐQT	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

❖ **Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Thanh Quang**

Họ và tên : NGUYỄN THANH QUANG

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 18/08/1961

Nơi sinh : Quảng Ngãi

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 22/9 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Số CMND: 025719411 : Ngày cấp: 27/05/2013 Tại: Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ kỹ thuật nhiệt

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giảng viên – ĐH Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1985 – 1996	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Giảng viên
Từ năm 1996 – 2000	Đại học kỹ thuật Tổng hợp Dresden, Cộng hòa liên bang Đức	Nghiên cứu sinh
Từ năm 2001 – 2009	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Giảng viên
Từ năm 2002 – 2009	Công ty TNHH Trường Quang II – Đà Nẵng	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2010	CTCP kỹ thuật nhiệt năng	Giám đốc
Từ năm 2009 – 2011	Đại học Sư phạm kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh	Giảng viên
Từ năm 2011 – nay	Đại học Bách Khoa Tp. Hồ Chí Minh	Giảng viên
Từ năm 2012 – 06/2016	Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp	Thành viên HĐQT kiêm

	Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Giám đốc kỹ thuật
Từ tháng 06/2016 – 12/2017	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc kỹ thuật
Từ tháng 12/2017 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 3.630.000 cổ phần, chiếm 6,36% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

- ❖ Thành viên HĐQT – bà Trần Kim Sa (như phần syll Ban điều hành)
- ❖ Thành viên HĐQT – ông Trần Kim Cương (như phần syll Ban điều hành)
- ❖ Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Minh Tuấn

Họ và tên : NGUYỄN MINH TUẤN

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 03/10/1974

Nơi sinh : Nghệ An

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 2/61B Đất Thánh, Quận Tân Bình, TP. HCM

Số CMND: 025502838 Ngày cấp: 21/06/2011 Tại: Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Chuyên gia tài chính, CFA, ACCA

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc thị trường vốn – CTCP tập đoàn Đất xanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2012-2015	Công ty cổ phần Dược phẩm OPV	Giám đốc tài chính
Từ năm 2015-2017	Công ty cổ phần Viet Jet	Phó Giám đốc tài chính
Từ năm 2019 – nay	Công ty cổ phần Đất Xanh	Giám đốc thị trường vốn
Từ tháng 04/2020 – nay	CTCP Đầu tư công nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đông Dương	Thành viên Hội đồng quản trị

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 27.104 cổ phần, chiếm 0,0475% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

❖ Thành viên HĐQT – Ông Lê Quang Chính

Họ và tên : LÊ QUANG CHINH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26/08/1998

Nơi sinh : Quảng Ngãi

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Số CMND: 212583207 Ngày cấp: 03/02/2016 Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Công ty TNHH Quảng cáo Faceseo

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2019 – nay	Công ty TNHH Quảng cáo Faceseo	Marketing Leader
T4/2021 – nay	Công ty cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với công ty: không

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Theo quy định của công ty

Lợi ích liên quan đối với công ty: không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Các cuộc họp định kỳ của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	17/17	100%	
2	Bà: Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT	17/17	100%	
3	Ông: Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT	17/17	100%	
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	17/17	100%	
5	Ông: Lê Quang Chính	Thành viên HĐQT	14/17	100%	Bổ nhiệm mới ngày 23/04/2021

d) *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:*

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị Công ty nói chung cũng như Ban Tổng giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là đề kiện toàn công tác quản trị Công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban Kiểm soát

a) *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ngô Hoàng Yến	Trưởng BKS	03	100%
2	Nguyễn Văn Hiền	Thành viên BKS	03	100%
3	Đình Hoàng Ngọc Vân	Thành viên BKS	03	100%

b) *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

- Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm soát.
- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh định kỳ và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của Phòng Tài chính – Kế

toán cung cấp.

- Tham gia, giám sát các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
 - Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
 - Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban.
 - Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
 - Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của Pháp luật.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền
1	Nguyễn Thanh Quang	Chủ tịch HĐQT	367.500.000
2	Trần Kim Sa	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	367.640.000
3	Trần Kim Cương	Thành viên HĐQT – Phó TGD	243.748.785
4	Nguyễn Trung Quốc	Phó Tổng Giám đốc	156.436.100
5	Ngô Hoàng Yến	Trưởng Ban kiểm soát	195.907.000
6	Võ Anh Thịnh	Kế toán trưởng	288.967.231

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ và tên	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu cuối kỳ		Lý do
		Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thanh Quang	1.815.000	6,36%	3.630.000	6,36%	Mua cổ phần PHT
2	Trần Kim Sa	1.706.300	5,98%	3.412.600	5,98%	Mua cổ phần PHT
3	Trần Kim Cương	605.000	2,12%	1.210.000	2,12%	Mua cổ phần PHT

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Năm 2021, Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCS) – đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đăng tải trên website của Công ty. ^M



TP Hồ Chí Minh, Ngày 18 tháng 04 năm 2022

Nguyễn Thanh Quang